

Số: 145 /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày 11 tháng 02 năm 2025

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc tiếp nhận sinh viên nước ngoài học tập trao đổi ngắn hạn.**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT**

Căn cứ Luật giáo dục Đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ - CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/07/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 842/QĐ-MĐC ngày 03/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định quản lý các hoạt động hợp tác quốc tế của Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Căn cứ Quyết định số 936/QĐ-MĐC ngày 05/10/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định quản lý người nước ngoài học tập tại Trường Đại học Mỏ - Địa chất;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Hợp tác quốc tế,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tiếp nhận các sinh viên của Trường Polytech Grenoble - INP, Đại học Grenoble Alpes (Pháp) có tên trong danh sách kèm theo học tập trao đổi ngắn hạn tại Trường Đại học Mỏ-Địa chất trong thời gian từ ngày 05/4/2025 đến ngày 18/8/2025.

Sinh viên được miễn học phí, được bố trí chỗ ở tại Ký túc xá sinh viên nước ngoài của Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

**Điều 2.** Trong thời gian học tập tại Việt Nam, các sinh viên có tên tại Điều 1 phải tuân thủ pháp luật của Việt Nam và các quy định của Nhà trường, chịu sự quản lý của phòng Hợp tác quốc tế, được bố trí giảng viên hướng dẫn chuyên môn.

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng phòng Hợp tác quốc tế, Trưởng các đơn vị liên quan và các sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu HCTH, HTQT.

**HIỆU TRƯỞNG**



GS.TS Trần Thanh Hải

**DANH SÁCH SINH VIÊN TRƯỜNG POLYTECH GRENOBLE -INP**  
**ĐẠI HỌC GRENOBLE ALPES (PHÁP)**  
**HỌC TẬP TRAO ĐỔI NGẮN HẠN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ-ĐỊA CHẤT**

(Kèm theo Quyết định số 145 /QĐ-MĐC ngày 11 tháng 02 năm 2025)

| TT | Họ và tên sinh viên | Giới tính | Ngày sinh  | Số hộ chiếu | Giảng viên hướng dẫn                                                               |
|----|---------------------|-----------|------------|-------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Amin Adarzi         | Nam       | 13/10/2003 | 23HI91671   | TS. Nguyễn Quốc Phi – Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Khoa Môi trường    |
| 2  | Paul Cariou         | Nam       | 11/12/2003 | 24FH02532   | TS Phạm Văn Hùng – Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở – Khoa Xây dựng                   |
| 3  | Hans Dhar           | Nam       | 01/10/2002 | 1757224     | PGS. TS. Đỗ Ngọc Anh – Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ - Khoa Xây dựng       |
| 4  | Malo Gaumet         | Nam       | 25/12/2002 | 21CH48271   | TS Phạm Văn Hùng – Bộ môn Xây dựng hạ tầng cơ sở – Khoa Xây dựng                   |
| 5  | Gabin Germon        | Nam       | 12/3/2004  | 24HF81316   | TS. Nguyễn Quốc Phi – Bộ môn Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Khoa Môi trường    |
| 6  | Nicolas Gitzinger   | Nam       | 20/5/2003  | 22AI54047   | PGS. TS Đặng Văn Kiên – Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ - Khoa Xây dựng      |
| 7  | Jeremy Trivie       | Nam       | 28/8/2003  | 24HI29967   | PGS. TS Đặng Văn Kiên – Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ - Khoa Xây dựng      |
| 8  | Tom Vinceneux       | Nam       | 21/11/2003 | 23FH14811   | TS. Bùi Văn Bình – Bộ môn Địa chất công trình – Khoa Khoa Học và Kỹ thuật Địa chất |

(Danh sách gồm có 08 người)